

Lecture Notes

$\phi(n)$ counts the number of positive integers i such that $\gcd(i, n) = 1$ and $i < n$.

Example: $\phi(8)$.

$\gcd(8, 7) = 1$	→
$\gcd(8, 6) = 2$	
$\gcd(8, 5) = 1$	→ 4 have $\gcd(8, i) = 1$.
$\gcd(8, 4) = 4$	
$\gcd(8, 3) = 1$	↗
$\gcd(8, 2) = 2$	
$\gcd(8, 1) = 1$	↖

Therefore
 $\phi(8) = 4$.

Theorem: $\phi(p) = p - 1$ if p is a prime number.

(because every number i from 1 to $p-1$ has $\gcd(i, p) = 1$).

Example: $\phi(5) = 4$. $\phi(29) = 29 - 1 = 28$. (29 and 5 are prime).

Theorem: $\phi(p \times q) = \phi(p) \times \phi(q)$ if $\gcd(p, q) = 1$.

Example: $\phi(15) = \phi(5 \times 3) = \phi(5) \times \phi(3) = 4 \times 2 = 8$.

We can find $\phi(n)$ for any n once we know its prime factors (this is assuming no prime factor shows up more than once).

Example: $\phi(105) = \phi(5 \times 3 \times 7) = \phi(5) \times \phi(3) \times \phi(7)$
 $= 4 \times 2 \times 6 = 48$